

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác dân vận, góp phần thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng

ĐINH NGỌC GIANG*

Tóm tắt: Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn khẳng định, công tác dân vận đóng vai trò rất quan trọng trong sự nghiệp cách mạng của Đảng ta, là nhiệm vụ chiến lược, có ý nghĩa quyết định đến sự thành bại của sự nghiệp cách mạng. Vận dụng sáng tạo tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác dân vận có ý nghĩa to lớn thực hiện các mục tiêu chủ yếu trong Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

Summary: During his lifetime, President Ho Chi Minh always affirmed that public relations play a very important role in the revolutionary cause of our Party, a strategic task, and are decisive for the success or failure of the revolutionary cause. Creative application of President Ho Chi Minh's thought on public relations is of great significance in realizing the main goals of the Resolution of the 13th Party Congress.

Từ khóa: Dân vận; tư tưởng Hồ Chí Minh; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Đảng Cộng sản Việt Nam.

Keywords: Public relations; Ho Chi Minh's thought; the Vietnam Fatherland Front; the Communist Party of Vietnam.

Nhận bài: 5/5/2021; Sửa chữa: 10/5/2021; Duyệt đăng: 19/5/2021.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác dân vận

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sớm nhận thức sâu sắc vai trò của nhân dân và công tác dân vận đối với sự nghiệp cách mạng. Trong tác phẩm “Đường Cách mệnh” năm 1927, Người cho rằng cách mệnh là việc của cả dân chúng chứ không phải việc của một hai người; cách mạng muốn thành công phải biết tổ chức dân chúng lại. Đồng thời, nhận thức rõ về vai trò của tổ chức: Cách mạng phải có tổ chức rất vững bền thì mới thành công. Người đã đưa ra cách tổ chức quần chúng như công hội, dân cày, hợp tác xã, thanh niên, phụ nữ, quốc tế cứu tế đỏ... theo đường lối của cách mạng tháng Mười Nga, của Quốc tế Cộng sản. Vì thế, theo Người: “Trở về nước, đi vào quần chúng, thức tỉnh họ, tổ chức họ, đoàn kết họ, huấn luyện họ, đưa họ ra đấu tranh giành tự do độc lập”¹.

Ngày 28/1/1941, Bác Hồ trở về nước sau 30 năm bôn ba nước ngoài, Người đã chọn Pác Bó (huyện Hà Quảng,

tỉnh Cao Bằng) làm nơi ở và hoạt động cách mạng trong những ngày đầu tiên trở về nước. Trong những ngày tháng ấy, nhân dân các dân tộc vùng Hà Quảng đang phải chịu sự khủng bố, áp bức bóc lột nặng nề của thực dân, phong kiến tay sai và bọn thổ phi, đời sống của đồng bào dân tộc gặp vô cùng khó khăn, bên cạnh đó, do một số các hủ tục, tập quán địa phương còn chi phối nặng nề. Đây là một trở ngại, khó khăn rất lớn trong việc tiếp xúc với quần chúng, tiến tới vận động quần chúng xây dựng cơ sở và căn cứ cách mạng.

Thấy rõ những khó khăn trong việc tập hợp và vận động quần chúng, nhất là ở vùng đồng bào các dân tộc, đồng thời chuẩn bị cho công tác tuyên truyền vận động quần chúng một cách hiệu quả, trước khi trở về nước tại làng Nặm Quang (thuộc Tỉnh Tây, Trung Quốc) - một làng sát biên giới Việt - Trung, Người đã tổ chức một lớp huấn luyện chính trị cho 43 cán bộ cách mạng Việt Nam. Sau

* Phó Giáo sư, Tiến sĩ, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

khi kết thúc chương trình học tập, Người đã đưa họ về đất nước tuyên truyền vận động, tổ chức quần chúng đấu tranh cách mạng. Từ lớp huấn luyện này những bài học về công tác vận động quần chúng được Bác căn dặn cán bộ rất cụ thể và thiết thực. Khi sinh hoạt chung với dân, Người nêu 5 điều nên làm và 5 điều nên tránh giữ được mối quan hệ tốt với nhân dân vùng căn cứ. Trong đó 5 điều nên làm đối với dân là: Giúp dân những công việc thiết thực hàng ngày; tìm hiểu những phong tục tập quán, nghiêm túc chấp hành điều kiêng kỵ; học tiếng địa phương, dạy hát dạy chữ, gây cảm tình với dân; tùy nơi tùy lúc mà tuyên truyền cách mạng cho thích hợp; làm cho dân thấy mình đúng đắn, chăm công việc, trọng kỷ luật để dân tin và giúp đỡ... đây chính là tiền đề, là kim chỉ nam cho công tác dân vận trong những năm đầu Bác trở về nước.

Để vận động được quần chúng, tiến tới xây dựng lực lượng cách mạng thì một trong những công tác ưu tiên trước mắt của Đảng lúc bấy giờ mà Người rất chú trọng là xây dựng đội ngũ cán bộ dân vận, mà nòng cốt là những cán bộ ngay ở tại địa phương, hiểu phong tục tập quán địa phương, hiểu được tâm tư và nguyện vọng của nhân dân, với phương châm càng cố gắng đào tạo được nhiều cán bộ là người dân tộc bao nhiêu thì càng có lợi cho cách mạng bấy nhiêu. Sau Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8, cùng với sự ra đời của Mặt trận Việt Minh ngày 19/5/1941, Người trực tiếp chỉ đạo việc cho mở các lớp huấn luyện về Chương trình Việt Minh, Điều lệ của hội cứu quốc... cho các đồng chí cốt cán là người địa phương, cũng như một số các đồng chí quần chúng trung kiên khác. Những học viên phần lớn là người dân tộc, chữ quốc ngữ không biết, trình độ nhận thức còn thấp, do đó vấn đề quan trọng đặt ra là phải dạy chữ, dạy văn hoá cho người học và thông qua đó mà tuyên truyền đường lối cách mạng, vận động quần chúng. Từ những lớp học này những bài học bổ ích về công tác dân vận đã được Người truyền đạt cho các cán bộ, học viên. Người cho rằng, làm cán bộ thì phải sống với dân, thường xuyên thăm hỏi dân, có thể, khi cán bộ nói chính sách Việt Minh họ mới nghe, họ mới nhiệt tình ủng hộ, được dân tin, dân yêu, dân bảo vệ. Người căn dặn, cán bộ làm dân vận là đi nói chuyện ở đâu phải hiểu rõ trình độ dân nơi ấy, phải nói sao cho thiết thực, để đồng bào dễ hiểu, dễ nhớ thì đồng bào mới theo mình được.

Thời kỳ này, những lớp học như vậy đã đào tạo ra một đội ngũ cán bộ cho phong trào, cho cơ sở. Những cán bộ, nhất là những cán bộ là người địa phương được học tập qua những lớp huấn luyện đã phát huy hiệu quả, họ đi về các địa phương, đi vào quần chúng để vận động thành những tổ chức quần chúng theo cách mạng. Nhiều tổ chức quần chúng dưới sự lãnh đạo của Việt Minh được ra đời

trong thời kỳ này như: Hội Nông dân Cứu quốc; Hội Thanh niên Cứu quốc; Hội Lão nhân Cứu quốc; Hội Nhi đồng Cứu quốc; Hội Phụ nữ Cứu quốc...

Bên cạnh việc mở các lớp huấn luyện cho cán bộ, các lớp dạy chữ, dạy văn hoá cho nhân dân ở địa phương, Người còn đề nghị mở các lớp dạy học cho trẻ em là con em đồng bào các dân tộc, những lớp học như vậy không chỉ giúp cho các cháu biết chữ và hiểu biết thêm nhiều điều, mà còn xây dựng lòng tin của nhân dân đối với cách mạng. Trong những năm tháng ấy, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trở thành một cán bộ dân vận tận tụy, gần gũi và thân thiết với đồng bào các dân tộc. Người luôn quan tâm đến đời sống của đồng bào dân tộc, cùng chia sẻ những thiếu thốn, khó khăn vất vả với bà con. Cuộc sống và sinh hoạt của Bác những ngày tháng ở Pác Bó khó khăn thiếu thốn đủ mọi thứ, ăn uống kham khổ, nhưng Bác luôn tìm mọi cách để giúp đỡ đồng bào, dạy học và chữa bệnh cho bà con các dân tộc.

Để đẩy mạnh việc tuyên truyền, cổ động thực hiện Nghị quyết của Hội nghị Trung ương (tháng 5/1941), tổ chức nhân dân vào các hội cứu quốc của Mặt trận Việt Minh, tích cực xây dựng và phát triển căn cứ địa cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xuất bản báo Việt Nam độc lập. Nội dung của báo là thường xuyên tố cáo tội ác của Pháp, Nhật và bè lũ tay sai, cổ vũ khởi đoàn kết toàn dân, kêu gọi các tầng lớp nhân dân hàng hái gia nhập các đoàn thể cứu quốc; giáo dục tinh thần cách mạng, ý chí chiến đấu, phương pháp công tác... Các bài viết trên báo đều ngắn gọn, rõ ràng, giản dị mà truyền cảm, phù hợp với trình độ của cán bộ và quần chúng các dân tộc miền núi, nên đã có tác dụng tuyên truyền và giáo dục hết sức to lớn.

Từ thực tiễn công tác vận động quần chúng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cùng với những lớp huấn luyện cán bộ, đặc biệt là cán bộ là người dân tộc do Người khởi xướng đã phát huy hiệu quả công tác tập hợp quần chúng, đưa quần chúng vào tổ chức và phong trào. Nhờ vậy, các phong trào cách mạng của quần chúng đã ngày càng được mở rộng không chỉ ở các châu trong tỉnh Cao Bằng, mà lan sang nhiều các tỉnh bạn thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia, tạo ra một lực lượng cách mạng đông đảo, rộng khắp, chuẩn bị lực lượng cho cuộc Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945.

Khởi nguồn từ lòng yêu nước thương dân, từ những trải nghiệm của Người trong những năm tháng tìm đường cứu nước, kế thừa và phát triển truyền thống quý báu về tập hợp sức mạnh nhân dân của cha ông trong lịch sử, kết hợp với sự vận dụng sáng tạo giá trị lý luận thời đại của chủ nghĩa Mác - Lênin về công tác vận động quần chúng; từ thực tiễn tiến hành công tác vận động quần



Ủy ban Trung ương Mật trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức Hội nghị lấy ý kiến nhân sỹ, trí thức, luật gia, người tiêu biểu các dân tộc thiểu số, chức sắc các tôn giáo, người Việt Nam ở nước ngoài vào các dự thảo văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, tháng 10/2020.

ẢNH: KỶ ANH

chúng, ngay từ khi về nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có nhiều bài nói, bài viết về công tác dân vận. Trong nhiều tác phẩm như "Sửa đổi lối làm việc" (năm 1947), "Dân vận" (năm 1949), "Di chúc" (năm 1969)... Người đã đề cập tới vai trò, sức mạnh của nhân dân, tới mục đích, vị trí, vai trò, các nguyên tắc, cách thức tiến hành, lực lượng làm công tác dân vận và tiêu chuẩn cán bộ phụ trách dân vận.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh: "Dân vận là vận động tất cả lực lượng của mỗi người dân không để sót một người nào, góp thành lực lượng toàn dân, để thực hành những công việc nên làm, những công việc chính phủ và đoàn thể (Đảng) đã giao cho"².

Về phương pháp tuyên truyền, vận động nhân dân: trong tác phẩm "Sửa đổi lối làm việc", Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, lực lượng quần chúng, của dân chúng nhiều vô cùng, nếu được dân chúng đồng lòng việc gì cũng làm được; dân chúng không ủng hộ, việc gì làm cũng không nên. Muốn tập hợp, phát huy sức mạnh của quần chúng, vấn đề rất quan trọng là phải có cách tuyên truyền, vận động hợp lý, khoa học nhất là nói và

viết sao cho hiệu quả, làm thế nào mà "mỗi tư tưởng, mỗi câu nói, mỗi chữ viết, phải tỏ rõ cái tư tưởng và lòng ước ao của quần chúng". Về phương pháp tuyên truyền vận động quần chúng cần thực hiện đúng các yêu cầu: Học cách nói của quần chúng, dùng lời lẽ thí dụ thiết thực dễ hiểu; dùng đối tượng người đọc, người nghe; điều tra, nghiên cứu kỹ trước khi nói, khi viết; chưa biết rõ chớ nói chớ viết; chuẩn bị kỹ, sắp đặt cẩn thận, kiểm tra sau khi viết...

Về lực lượng làm công tác dân vận: Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, dân vận không phải là việc riêng của một hai người, một hai ban, ngành, đó phải là công việc của cả hệ thống chính trị, là "tất cả cán bộ chính quyền, tất cả cán bộ đoàn thể và tất cả hội viên của các tổ chức nhân dân (Liên Việt, Việt Minh,...) đều phải phụ trách dân vận"³.

Về tiêu chuẩn của cán bộ phụ trách công tác dân vận: Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, cán bộ dân vận chuyên trách phải đảm bảo các tiêu chuẩn chung của cán bộ về đạo đức và năng lực, còn có yêu cầu riêng, đó là: Thực sự nhúng tay vào việc; được dân tin, gần dân, sát dân,



Đại hội XIII - sự kiện chính trị trọng đại của Đảng và dân tộc.

ẢNH: PV

trọng dân, yêu dân và kính dân. Có những hiểu biết cơ bản như biết rõ đường lối chính sách của Đảng, Nhà nước, biết tuyên truyền, thuyết phục, giải thích biết tổ chức công việc, biết phong tục tập quán địa phương. Để làm dân vận tốt, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh: "Những người phụ trách dân vận cần phải óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm. Chứ không phải chỉ nói suông, chỉ ngồi viết mệnh lệnh. Họ phải thật thà nhúng tay vào việc"⁴. Đó phải là những người luôn tự mình phải làm gương mẫu cần, kiệm, liêm chính, để nhân dân noi theo, vì quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức, những người luôn lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ.

Tiếp tục vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác dân vận để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng

Nhận thức sâu sắc về giá trị to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về công tác dân vận, những năm qua Đảng ta luôn quan tâm, ra nhiều nghị quyết cụ thể hóa đường lối, chủ trương đối với công tác dân vận,

thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức tiến hành, từ đó nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã khẳng định: "Công tác dân vận được chú trọng và tiếp tục đổi mới; quan điểm "dân là gốc", là chủ thể của công cuộc đổi mới được nhận thức và thực hiện ngày càng sâu sắc, đầy đủ hơn; mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân được củng cố, tăng cường"⁵. Những kết quả đạt được trong công tác dân vận đã góp phần quan trọng vào những thành tựu của 35 năm đổi mới đất nước.

Hiện nay, trước yêu cầu nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, đòi hỏi cần phải tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức tiến hành công tác dân vận. Học tập, quán triệt tư tưởng, phong cách tiến hành công tác dân vận của Chủ tịch Hồ Chí Minh, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, trong thời gian tới cần thực hiện tốt các giải pháp như sau:

Một là, tiếp tục tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động về công tác dân vận của các cấp ủy đảng, hệ thống chính trị. Văn kiện Đại hội XIII chỉ rõ: "Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động,

của các cấp uỷ đảng, hệ thống chính trị về công tác dân vận. Tăng cường đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan đảng, nhà nước và cả hệ thống chính trị; phát huy vai trò của nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh trong tình hình mới⁶. Theo đó, tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của Đảng theo hướng nâng cao năng lực dự báo, tầm nhìn chiến lược trong hoạch định đường lối, chủ trương của Đảng liên quan đến công tác tuyên truyền, vận động nhân dân phù hợp với tình hình mới; bảo đảm các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước liên quan đến cuộc sống người dân phải sát thực tiễn, khả thi và bố trí đủ nguồn lực để thực hiện hiệu quả. Các cấp uỷ, tổ chức đảng chú trọng việc tổ chức triển khai quán triệt sâu sắc các văn bản về công tác dân vận, tạo nhận thức thống nhất, đồng bộ. Xây dựng các chương trình, kế hoạch cụ thể có trọng tâm, trọng điểm, ngắn gọn, rõ ràng, dễ hiểu, dễ nhớ, tạo thuận lợi cho người dân hiểu, đồng thuận, chấp hành trong quá trình triển khai.

Tiếp tục thực hiện chủ trương kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; thực sự là công bộc của dân, tận tụy phục vụ nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, làm cho cả hệ thống chính trị đặc biệt là chính quyền các cấp thực sự vì nhân dân phục vụ; chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên trách làm công tác dân vận, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; nêu cao trách nhiệm gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong mối quan hệ với nhân dân; nâng cao chất lượng chỉ đạo của cấp uỷ các cấp về công tác dân vận. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, sử dụng có hiệu quả các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội... Đổi mới công tác dân vận theo hướng thiết thực, sáng tạo, hướng đến mục tiêu đồng thuận, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, phát huy sức mạnh to lớn của khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Hai là, tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, vận động nhân dân sát với thực tiễn, có tính thuyết phục cao, tạo sự đồng thuận trong nhân dân để thực hiện có hiệu quả, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, vận động tương tác với người dân; ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với điều kiện phát triển, trình độ dân trí và môi trường sống của các tầng lớp nhân dân một cách phù hợp. Thường xuyên sâu sát, gần gũi nắm bắt tình hình, những vấn đề bức xúc trong nhân dân để có nội dung, hình thức tuyên truyền phù hợp, kịp thời, nhất là những vấn đề nhạy cảm, phức tạp. Qua đó, chủ động dự báo, đánh giá xu hướng của dư luận xã hội; vận động nhân dân nhận thức đúng, phối hợp để phân

bác các thông tin không đúng, luận điệu xuyên tạc, chia rẽ, gây mất đoàn kết, ảnh hưởng đến quan hệ giữa Đảng với nhân dân.

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền bằng hình thức phù hợp cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào theo tôn giáo. Tiếp tục đổi mới công tác dân vận ở vùng khó khăn, chăm lo phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa, giữ vững quốc phòng, an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Phát huy vai trò người có uy tín trong tuyên truyền, giải thích, vận động đồng bào trên địa bàn. Nâng cao hiệu quả vận động nhân dân bằng chính sách hợp lòng dân, đảm bảo hài hòa lợi ích Nhà nước, doanh nghiệp, người dân, bảo vệ lợi ích chính đáng của người dân; bằng sự gương mẫu chuẩn mực của đội ngũ cán bộ, đảng viên, người đứng đầu và bằng những hành động cụ thể, những hình ảnh đẹp của cả hệ thống chính trị chúng ta chăm lo cho dân.

Ba là, tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức công tác dân vận theo hướng thiết thực, lấy cuộc sống và quyền lợi hợp pháp, chính đáng của nhân dân làm trọng tâm của công tác dân vận. Theo đó cần tiếp tục "cụ thể hoá phương châm: Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng"⁷, cho phù hợp với điều kiện thực tiễn ở Việt Nam hiện nay. Coi trọng công tác dân vận của cơ quan nhà nước, nhất là công tác dân vận chính quyền, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đạo đức công vụ, cải cách hành chính; lấy sự hài lòng của nhân dân là mục tiêu hoạt động. Nâng cao chất lượng hoạt động tiếp xúc cử tri, hoạt động tiếp công dân, đối thoại, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của nhân dân, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, thường xuyên tiếp xúc với nhân dân. Kiên quyết phê phán, đấu tranh mạnh mẽ với biểu hiện thờ ơ, vô cảm, quan liêu, của quyền, những nhiễu. Các cấp chính quyền phải xây dựng đội ngũ cán bộ phụng sự xã hội, phục vụ nhân dân, lấy mục tiêu an dân trong các vấn đề chỉ đạo.

Tiếp tục thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, người đứng đầu các xã, phường, đơn vị, doanh nghiệp phải "Phát huy quyền làm chủ của nhân dân và quan tâm chăm lo đời sống của nhân dân. Thực hiện nghiêm, có hiệu quả các quy định về dân chủ ở cơ sở; công tác tiếp dân, đối thoại với nhân dân giải quyết những kiến nghị chính đáng, hợp pháp của nhân dân và xử lý kịp thời, dứt điểm các vấn đề bức xúc liên quan đến đời sống nhân dân, các vụ khiếu kiện đông người, vượt cấp, kéo dài, không để hình thành các điểm nóng về an ninh, trật tự xã hội"⁸.

Bốn là, tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị

- xã hội và hội quần chúng theo hướng sát cơ sở, thực chất, hiệu quả hơn. Văn kiện Đại hội XIII khẳng định: "Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan Đảng, Nhà nước và chính quyền các cấp. Chú trọng công tác dân vận đối với đông bào dân tộc thiểu số, đông bào tôn giáo, người Việt Nam ở nước ngoài. Chăm lo, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ chuyên trách công tác dân vận. Nâng cao chất lượng công tác giám sát, phản biện xã hội, đóng góp ý kiến của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; đa dạng hoá các hình thức tổ chức và phương thức tập hợp, vận động, nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của các tầng lớp nhân dân, phù hợp với biến đổi cơ cấu xã hội trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa"⁹. Nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát, phản biện xã hội và góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, phối hợp với chính quyền các cấp và các cơ quan quản lý nhà nước ngày càng thực hiện tốt hơn tính minh bạch và thông tin cho nhân dân và xã hội các vấn đề nguồn lực, sử dụng nguồn lực và kiểm soát tính hiệu quả của sử dụng các nguồn lực xã hội. Tăng cường công tác phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội với các cơ quan nhà nước trong lắng nghe, tiếp thu, giải trình ý kiến của nhân dân; kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết các chủ trương, đường lối của Đảng liên quan đến đời sống nhân dân, giải quyết kịp thời, hiệu quả những điểm nóng, phức tạp trong cộng đồng dân cư.

Năm là, không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, đặc biệt là cán bộ làm công tác dân vận. Mỗi cán bộ, đảng viên phải thực sự gương mẫu trong cuộc sống, theo đó cần "Tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ thật sự "gần dân, tin dân, trọng dân, hiểu dân, học dân, dựa vào dân và có trách nhiệm với dân"¹⁰ luôn đặt lợi ích tập thể lên trên hết, kiên quyết phòng, chống chủ nghĩa cá nhân. Đặc biệt, cần quan tâm lựa chọn, đào tạo, bồi dưỡng và có cơ chế, chính sách chăm lo, động viên đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận, Mặt trận và các tổ chức thành viên; kiên quyết không bố trí cán bộ vi phạm kỷ luật, thiếu gương mẫu, đạo đức kém làm công tác dân vận.

Sáu là, đẩy mạnh phong trào thi đua "Dân vận khéo", tăng cường phối hợp, thực hiện quy chế công tác dân vận trong toàn hệ thống chính trị. Các cấp, các ngành cần động viên các tầng lớp nhân dân tham gia tích cực các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động cách mạng; phát huy mọi tiềm năng, trí tuệ trong nhân dân đóng góp cho xã hội, cho đất nước; biểu dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua yêu nước. Văn kiện Đại hội XIII khẳng định: "Thực hiện tốt phong trào thi đua "Dân vận khéo". Tăng cường phối hợp, thực hiện quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; hoàn thiện cơ chế và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa chính quyền, các cơ quan, tổ chức với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp"¹¹. Theo đó, cần tiếp tục xây dựng, hoàn thiện cơ chế phối hợp, thống nhất hành động trong công tác dân vận, trong phong trào thi đua yêu nước của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức nhân dân, đổi mới cách thức, nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện các phong trào thi đua yêu nước.

Có thể nói, những tư tưởng về công tác vận động quần chúng của Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn còn nguyên giá trị lý luận và thực tiễn. Tư tưởng, đạo đức, phong cách dân vận của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã và đang là những bài học hết sức có ý nghĩa và có giá trị đối với công tác dân vận của Đảng ta hôm nay trong công tác vận động quần chúng thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng "Khơi dậy tinh thần và ý chí, quyết tâm phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; dân tộc cường thịnh, trường tồn; phát huy giá trị văn hoá, sức mạnh con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc"¹² để hoàn thành các mục tiêu cụ thể không chỉ trong nhiệm kỳ khoá XIII, mà hướng tới những dấu mốc phát triển quan trọng của đất nước ta trong những thập niên sắp tới, đó là: Đến năm 2025: Là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp; đến năm 2030: Là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; Đến năm 2045: Trở thành nước phát triển, thu nhập cao¹³. ❖

Chú thích:

1. Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, H.2011, t1, tr.209.
- 2,3. Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, H.2011, t6, tr.232, 233.
4. Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, H.2011, t5, tr.699.
- 5,6,7,8,9,10,11. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Tập 2, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H.2021, tr.201-202, 248-250.
- 12,13. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Tập 1, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H.2021, tr.46, 36.